

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 15
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 66/2026/HS-ST
Ngày: 08-4-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Huỳnh Minh Trí.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Huỳnh Thị Thùy Dương.
2. Bà Trần Thị Đẹp.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quyết - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2026/TLST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 35/2026/HSST-QĐ ngày 09 tháng 3 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc S, sinh năm 2006; CCCD số: 091206006004; tại: Tỉnh An Giang; nơi đăng ký thường trú: Ấp R, xã G, tỉnh An Giang; tạm trú: Nhà trọ Trần Minh T, số C, đường số A, Tổ A, khu phố H, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tuấn A và bà Huỳnh Thị Đ; bị cáo có 02 em (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2013); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 05/11/2025, đến ngày 14/11/2025 bị cáo được hủy bỏ biện pháp tạm giữ bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo bị bắt lại ngày 30/3/2026; bị cáo có mặt.

- Bị hại: Công ty Trách nhiệm hữu hạn (TNHH); trụ sở: Tầng B, Tòa nhà S, số F, đường L, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên hệ: Lô D - D5, khu công nghiệp P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH S: Ông Lê Văn Thành T1, sinh năm 1994; CCCD số: 079094012576; địa chỉ: Số D, đường H, phường P,

Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền số 329/2025/SPX/GUQ-ERS ngày 18/6/2025), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc S là công nhân thời vụ của Công ty TNHH S (gọi tắt là Công ty E), kinh doanh dịch vụ bưu chính và vận chuyển hàng hóa, địa chỉ tại: Lô D - D5, khu C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Khoảng 18 giờ ngày 10/10/2025, S điều khiển xe mô tô biển số 59V3-066.63 đi đến Công ty E để làm việc. Sau khi để xe mô tô vào trong nhà xe, S đi vào kho B của công ty để bốc xếp hàng hóa. Khoảng 22 giờ cùng ngày, khi đang bốc hàng thì S phát hiện có 01 gói hàng để trong rổ, bên trên gói hàng có ghi chữ "HV", lúc này S biết đây là mã ký hiệu của gói hàng có giá trị cao nên S cầm gói hàng lên xem thì thấy trên mã vận đơn dán trên gói hàng ghi tên sản phẩm bên trong là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax 256GB VN/A, màu Titan trắng. S nảy sinh ý định lấy trộm chiếc điện thoại di động bên trong gói hàng để sử dụng nên dùng tay lấy gói hàng ra khỏi rổ rồi mang đến khu vực camera bị che khuất trong kho tháo gói hàng ra lấy trộm chiếc điện thoại cất giấu vào phía sau quần lót của S đang mặc trên người, các phần còn lại của vỏ hộp điện thoại S bỏ lại vào trong gói hàng rồi bỏ gói hàng vào bao tải có in chữ “đã được kiểm tra” sau đó S quay lại vị trí tiếp tục làm việc.

Khoảng 01 giờ ngày 11/10/2025, khi công ty cho công nhân nghỉ giải lao, S đi ra ngoài cổng công ty thì bảo vệ của công ty có kiểm tra nhưng không sử dụng máy rà kim loại mà kiểm tra bằng tay nên không phát hiện được chiếc điện thoại S giấu bên trong quần lót. S đi ra nhà xe của công ty lấy chiếc điện thoại vừa trộm được bỏ vào trong cốp xe của S rồi điều khiển xe chạy về phòng trọ của S tại nhà trọ Nguyễn Minh T2, khu phố H, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh để cất giấu. Sau đó, S điều khiển xe quay lại công ty tiếp tục làm việc. Chiếc điện thoại lấy trộm được S sử dụng làm điện thoại cá nhân.

Đến ngày 05/11/2025, Công ty E phát hiện chiếc điện thoại trên bị mất trộm nên đại diện công ty là anh Lê Văn Thành T1, sinh năm 1994, thường trú tại: Số D, đường H, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh đến Đoàn Công an khu công nghiệp K trình báo vụ việc. Cùng ngày 05/11/2025, khi biết được Công ty E đã trình báo Cơ quan Công an vụ việc bị mất trộm tài sản là chiếc điện thoại di động nêu trên và nhận thấy hành vi trộm cắp tài sản của mình là vi phạm pháp luật nên S đã đến Đoàn Công an khu công nghiệp Kim H đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Sau đó, vụ việc được chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Theo Kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 12/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự phường B, Thành phố Hồ Chí

Minh kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax 256GB VN/A, màu Titan trắng trị giá 30.600.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 97/CT-VKSKV15 ngày 11/02/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc S về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 15 - Thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố, đưa ra quan điểm xét xử và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về trách nhiệm hình sự: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S mức hình phạt từ 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 08 (tám) tháng đến 03 (ba) năm.

- Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax 256GB VN/A, màu Titan trắng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã trả lại cho anh Lê Văn T3 Trú là đại diện Công ty Trách nhiệm hữu hạn (TNHH) SPX Express vào ngày 13/11/2025 và bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không đặt ra.

Bị cáo Nguyễn Ngọc S thống nhất với bản cáo trạng và bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện Kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục tố tụng được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; tổng đạt đầy đủ, đúng thời hạn các quyết định tố tụng theo quy định. Bị cáo Nguyễn Ngọc S không có ý kiến khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và Viện Kiểm sát. Do đó, Tòa xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và V thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, dữ liệu camera và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ ngày 10/10/2025, tại kho B của Công ty TNHH S ở địa chỉ: Lô D, khu công nghiệp P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Nguyễn Ngọc S đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax 256GB VN/A, màu Titan trắng có trị giá 30.600.000 đồng của Công

ty TNHH S. Do đó, hành vi mà bị cáo Nguyễn Ngọc S thực hiện đã hội đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Ngọc S có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cáo trạng truy tố bị cáo S theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Ngọc S là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, mà còn gây mất an ninh trật tự tại nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; phạm lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Ngoài ra, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Do đó, Hội đồng xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét bị cáo Nguyễn Ngọc S có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng nên việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Hội đồng xét xử sẽ áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 03/VBHN - TANDTC ngày 10/7/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo cho bị cáo S hưởng án treo.

[6] Từ những nhận định nêu trên, xét thấy lời đề nghị đại diện Viện Kiểm sát về mức hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ là phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự: Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 16 Promax 256GB VN/A, màu Titan trắng, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã trả lại cho anh Lê Văn T3 Trúc là đại diện của Công ty TNHH S vào ngày 13/01/2026 là phù hợp. Anh T1 không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 136, 260, khoản 4 Điều 328, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 268 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 03/VBHN-TANDTC ngày 10/7/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc S 01 (một) 04 (bốn) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 02 (hai) năm 08 (tám) tháng tính từ ngày tuyên án (08/4/2026).

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc S cho Ủy ban nhân dân phường B, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo S thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Ngọc S có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo S phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

2. Về trả tự do cho bị cáo: Trả tự do cho bị cáo Nguyễn Ngọc S ngay tại phiên tòa nếu bị cáo S không bị tạm giữ, tạm giam về một tội phạm khác.

3. Về án phí sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc S phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- Công an TP. Hồ Chí Minh (PV06);
- Sở Tư pháp TP. Hồ Chí Minh;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- VKSND khu vực 15 - TP. Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam Bình Dương thuộc Trại tạm giam số 2, Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự TP. Hồ Chí Minh (Phòng Thi hành án dân sự khu vực 15);
- Ủy ban nhân dân phường Bình Dương, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

Trần Huỳnh Minh Trí